

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

Tên học phần: Thị trường chứng khoán

Mã học phần: 000824

1. Thông tin về học phần

Số tín chỉ: 2 Tổng số tiết quy chuẩn: 30

Phân bổ thời gian:

Tổng thời gian học của sinh viên	Giờ trên lớp				Tổng thời gian học trên lớp và tự học
L = Lý thuyết T = Bài tập P = Thực hành O = Thảo luận/seminar	L	T	P	O	
	20	10	0	0	30 + 60 = 90

Loại học phần: Bắt buộc

Học phần tiên quyết: Không

Học phần học trước: Không

Học phần học song hành: Không

Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Việt Tiếng Anh:

Đơn vị phụ trách: Bộ môn tài chính ngân hàng

2. Thông tin về các giảng viên

Giảng viên Bộ môn tài chính ngân hàng

3. Mục tiêu của học phần (kí hiệu MT):

*** Về kiến thức**

MT1: Hiểu được những kiến thức cơ bản về thị trường chứng khoán, cơ chế vận hành và hoạt động của SGĐCK nói chung và của Việt Nam nói riêng.

MT2: Nắm vững các kiến thức, kỹ thuật cơ bản của phân tích và định giá một số loại chứng khoán như : cổ phiếu và trái phiếu

MT3: Ứng dụng thực hiện giao dịch trên thị trường chứng khoán. Có thể thực hiện phân tích cơ bản và kỹ thuật các cổ phiếu trong quá trình đầu tư vào thị trường.

• Về kỹ năng

MT4: Kỹ năng phân tích các khái niệm cơ bản về chứng khoán, thị trường chứng khoán, các phương thức, điều kiện phát hành chứng khoán các hình thức niêm yết chứng khoán;

MT5: Kỹ năng phân biệt được các hình thức tổ chức và phương thức giao dịch chứng khoán cũng như phân biệt và hiểu được các quy định khi giao dịch chứng khoán;

MT6: Kỹ năng hiểu, phân tích và nhận định được tình hình biến động thị trường, có khả năng phân tích cơ bản trong đầu tư chứng khoán;

MT7: Kỹ năng vận dụng các kiến thức đã học để giúp các chủ thể trong nền kinh tế thực hiện việc huy động vốn qua các kênh phát hành.

Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

MT8: Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng sáng tạo trong công việc;

MT9: Nhận thức tầm quan trọng của các công cụ như cổ phiếu, trái phiếu và các khía cạnh về thị trường tài chính, hệ thống tài chính,... làm nền tảng cho quá trình nghiên cứu các vấn đề về kỹ thuật nghiệp vụ chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế, chứng khoán về sau.

4. Mức đóng góp của học phần cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PO) theo mức độ sau:

0 = Không đóng góp; 1 = Mức thấp; 2 = Mức trung bình; 3 = Mức cao

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT							
		PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6	PO7	PO8
0101000824	Thị trường chứng khoán	0	2	3	0	1	2	1	1
		PO9	PO10	PO11	PO12	PO13	PO14	PO15	PO16
		1	1	2	1	1	2	1	1

5. Chuẩn đầu ra của học phần (CO)

Mục tiêu HP	CDR của HP	Nội dung CDR của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên đạt được:	CDR của CTĐT
Kiến thức			
MT1	CO1	Hiểu những nội dung cơ bản về thị trường vốn và thị trường chứng khoán	PO2, PO3, PO4, PO14
MT1	CO2	Nắm vững khái niệm, cách phân loại, đặc điểm, lợi nhuận và rủi ro của các loại trái phiếu	PO2, PO3, PO14
MT1 MT2	CO3	Nắm vững khái niệm, cách phân loại, đặc điểm, lợi nhuận và rủi ro của các loại cổ phiếu	PO2, PO3, PO14
MT1 MT2	CO4	Phân tích được sự khác biệt giữa thị trường tiền tệ và thị trường vốn	PO2, PO3, PO14
MT1 MT2 MT4	CO5	Nắm vững lịch sử hình thành, khái niệm, đặc điểm và các thành viên tham gia trên thị trường chứng khoán	PO2, PO3, PO4, PO14
MT1 MT2 MT4 MT6	CO6	Nắm vững phương thức hoạt động và giao dịch trên sở giao dịch chứng khoán	PO2, PO3, PO6, PO14
MT1 MT2 MT4 MT6	CO7	Phân tích lợi nhuận và rủi ro khi đầu tư vào các công cụ trên thị trường chứng khoán	PO2, PO3, PO6, PO14
Kỹ năng			
MT7 MT9	CO8	Vận dụng được kiến thức về thị trường chứng khoán để thực hiện việc huy động vốn qua các kênh phát	PO2, PO3, PO6, PO14

		hành	
Năng lực tự chủ và trách nhiệm			
MT7 MT9	CO9	Nhận thức tầm quan trọng của công cụ như cổ phiếu, trái phiếu và các khái niệm về thị trường tài chính, hệ thống tài chính,... làm nền tảng cho quá trình nghiên cứu các vấn đề về kỹ thuật nghiệp vụ chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế, chứng khoán về sau.	PO13, PO14, PO15, PO16

6. Nội dung tóm tắt của học phần

Thị trường chứng khoán đề cập đến những cơ sở lý luận và thực tiễn về thị trường chứng khoán, chứng khoán và phát hành chứng khoán, các hình thức tổ chức và giao dịch trên thị trường chứng khoán, Sau khi học xong học phần này người học có những kiến thức nền tảng về chứng khoán và thị trường chứng khoán để tiếp tục cho việc nghiên cứu và học tập các kiến thức chuyên sâu thuộc chuyên ngành tài chính – kế toán – ngân hàng, có khả năng công tác tại các công ty chứng khoán, quỹ đầu tư, các công ty cổ phần và có khả năng hiểu, đánh giá, lựa chọn tham gia các hoạt động đầu tư tài chính một cách chủ động.

7. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được
Thuyết trình	Cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6
Thảo luận	Thông qua việc hỏi đáp giữa giáo viên và sinh viên để làm rõ các nội dung kiến thức trong môn học.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6
Bài tập	Giúp sinh viên hiểu rõ và biết vận dụng các nội dung môn học vào các vấn đề thực tiễn.	CO5, CO6, CO9
Nghiên cứu bài học, đọc tài liệu tham khảo	Giúp người học tăng cường năng lực tự học, tự nghiên cứu.	CO7, CO8

8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: đọc trước giáo trình, phát hiện vấn đề, nghe giảng, nêu các câu hỏi và tham gia thảo luận về các vấn đề do giáo viên và sinh viên khác đặt ra.
- Bài tập: chuẩn bị bài tập, phát hiện vấn đề, tham gia giải và sửa bài tập trên lớp.
- Nghiên cứu: đọc tài liệu tham khảo, tham gia thuyết trình.
- Thảo luận tổ hoặc thuyết trình tại lớp do giảng viên phân công.
- Làm bài tập ứng dụng hoặc bài tập tình huống để củng cố kiến thức (lý thuyết) đã được học.
- Tham khảo các tài liệu do giảng viên hướng dẫn.
- Tự học, tự nghiên cứu ở nhà những vấn đề đã được nghe giảng tại lớp.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên (thang điểm 10)

TT	Hình	Trọng	Tiêu chí đánh giá	CĐR của	Điểm
----	------	-------	-------------------	---------	------

	thức	số (%)		HP	tối đa
1	Chuyên cần	10	- Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học - Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6	5
2	Bài tập cá nhân	15	Chất lượng sản phẩm giao nộp	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6	10
3	Bài kiểm tra định kỳ	25	Theo đáp án, thang điểm của giảng viên	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6	10
4	Thi kết thúc HP. Tự luận	50	Theo đáp án, thang điểm của giảng viên	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6	10

10. Học liệu

10.1. Tài liệu học tập

[1] Bùi Kim Yến. 2009. *Giáo trình Thị trường chứng khoán*. NXB Giao thông vận tải. [332.642 Y254]

11. Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	Tài liệu	CDR của HP
	Tổng quan thị trường chứng khoán		
1-2	- Sự ra đời và hình thành TTCK - Khái niệm, vai trò TTCK - Các hành vi tiêu cực trên TTCK - Phân loại TTCK - Các chủ thể tham gia trên TTCK - Nguyên tắc hoạt động của TTCK	[1] Chương 2.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8
	Chứng khoán và phát hành chứng khoán		
2	- Chứng khoán nợ - trái phiếu - Chứng khoán vốn – cổ phiếu - Chứng khoán phái sinh - Chứng chỉ quỹ đầu tư - Phát hành chứng khoán	[1] Chương 6.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8
3	Bài tập 1. Giải các bài tập định giá trái phiếu và cổ phiếu	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8	
	Các định chế tài chính trên thị trường CK		
4-5	- Công ty chứng khoán. Khái niệm - Chức năng của công ty chứng khoán - Các mô hình tổ chức cty CK	[1] Chương 3,9,10.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8

Tuần	Nội dung	Tài liệu	CDR của HP
	- Quỹ đầu tư. Công ty cổ phần		
6	Kiểm tra giữa kỳ		
	Sở giao dịch chứng khoán		
7	- Khái niệm, vai trò của sở giao dịch CK - Mô hình tổ chức của sở GDCK - Những nguyên tắc hoạt động cơ bản của sở giao dịch CK - Phương thức hoạt động và giao dịch trên sở giao dịch chứng khoán. - Sàn giao dịch HOSE, Sàn giao dịch HNX	[1] Chương 7.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8
8 - 9	Phân tích và đầu tư chứng khoán		
	- Lợi nhuận và rủi ro trong đầu tư CK - Chiến lược đầu tư, Quản lý danh mục đầu tư - Giới thiệu về các phương pháp phân tích CK - Phân tích cơ bản. Phân tích kỹ thuật.	[1] Chương 11.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8
10	Bài tập 3. Giải các bài tập liên quan đến lợi nhuận của nhà đầu tư thông qua việc mua bán các công cụ trên thị trường chứng khoán		CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8

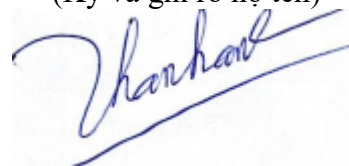
12. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học có bảng lớn, máy chiếu
- Phương tiện: tăng âm

Cần Thơ, ngày 06 tháng 8 năm 2018

P. TRƯỞNG BỘ MÔN

(Ký và ghi rõ họ tên)



ThS. Trần Trung Chuyển

TRƯỞNG KHOA

(Ký và ghi rõ họ tên)



PGS.TS. Nguyễn Tri Khiêm

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)



NGND.GS.TS. Võ Tông Xuân